

LỚP 71 GẶP MA... SOEUR

Sau buổi hội ngộ các cựu chủng sinh sao Biển ở Aptos, Bắc Cali... bạn bè trong lớp kỳ vọng tôi viết một bài tường thuật dài. Nhưng tôi cũng muốn kể một câu chuyện tiền hội ngộ khá ly kỳ mà tới giờ này về Nhật, tôi vẫn còn “vấn vương”.

Linh đón tôi từ Nhật và cha Tập bạn cùng lớp từ Canada sang. Kể từ lúc chia tay trường vào tháng 3 năm 75, đây là lần đầu chúng tôi gặp lại. Linh chờ 1 vòng nghĩa cầu Golden Gate rồi hướng về nhà Khiêm cách đó 1 tiếng chạy xe.

Lớp chúng tôi vào chủng viện Sao Biển (Nha Trang) năm 1971. Khoảng gần 20 đứa ở hải ngoại nhưng chỉ liên lạc được 15 tên; 3 tên không tới được: Xuân Ánh, Hoàng Đoan, Kim Tân MC và 1 tên sớm về nước Chúa mấy tháng trước là Thi. Hẹn gặp nhau tâm sự tại nhà Khiêm trước khi đến Đan viện Xito Thiên Phước để họp mặt cùng các bạn đồng môn khác.

Trong lớp chắc Linh, Khiêm và Đoan học hành thành đạt nhất vì Linh đã trở thành bác sĩ nha khoa có phòng mạch riêng ở Chicago từ lâu; trong khi Đoan tìm đường đi tu tiếp nhưng không thành nên vào y khoa chuyên cầm dao mổ xẻ thay vì cầm thánh giá ở Houston. Khiêm thì xuất thân từ một đại học nổi tiếng ra làm kỹ sư cho đại công ty ở thung lũng hoa vàng. Tới nhà hấn nhìn choáng vì cứ tưởng là tu viện, đằng trước nhà có 2 cây khuyên điệp cổ thụ và đằng sau là một bãi đất khá rộng, tha hồ tổ chức nhậu nhẹt hát ca.

Khi xe của chúng tôi đến, trong nhà đã có một số bạn như Vinh, trưởng lớp 2 năm cuối 73-75. Trước đây Vinh chỉ biết 2 nốt nhạc Đô-La, thì lúc tan hàng xẻ ghé, ôm được mớ bản in thánh ca của cha Láng dạy nhạc phát cho, về Sài Gòn, trở thành ca trưởng 1 nhà thờ ở Tân Phú cho tới ngày đi Mỹ khoảng năm 2008. Kỳ hội ngộ này, Vinh soạn nhạc cho thánh lễ mà lớp 71 phụ trách, nhờ thế mọi người có dịp hát lại tiếng La tinh, ai nghe cũng thích... (vì có hiểu gì đâu).

Gặp vợ chồng Đỗ Tiến Sĩ mà lúc cha bề trên Sùng tới thay cha Sách, đã phán một câu xanh rờn: “Mày đã đỗ tiến sĩ rồi gì thì cần gì học nữa”. Nhớ lời Cha, không những khỏi học, hấn còn bỏ tu và theo vợ sống tà tà. Vợ chồng Lê công Hưng, người bạn ngồi sát bàn vì cuối vắn H, vẫn thư sinh như ngày nào; nếu không biết sẽ tưởng lầm là một ông Cha. Tôi nhớ Hưng nhiều vì xưa đi tu nhưng không khác gì công tử, tâm sự nhà ở 5xx Trần Hưng Đạo, quận 1 Sài Gòn; sau 75 tôi còn đạp xe tới tìm thì một gương mặt lạnh lùng ra mở cửa, mới biết cả nhà Hưng xuống tàu từ những ngày đầu di tản.

An Phong vẫn nét mặt sáng láng và đạo mạo như một nhà giáo, từng làm việc cho trường đại học đúng như dáng vóc của chàng; kỳ này thay anh em 71 đứng trong ban tổ chức hội ngộ, chạy tới chạy lui đón rước mọi người. Vũ văn Tập hồi nhỏ ít nói, có nụ cười tươi như hoa, như cô đào, thì trở thành một linh mục dòng Đa Minh tuyên úy cho một bệnh viện bên Canada. Đi tu trễ nên mới đắc đạo 15 năm. Sẵn kỳ này mừng luôn.

Ngoài ra còn có Khánh tom, người lúc nào cũng không mập lên nổi, dù đã ở Mỹ gần 20 năm mà vẫn giữ cái dáng của Tom and Jerry. Lúc gặp Việt Nam vào năm 2008, được biết hẳn sẽ đi Mỹ mà lo, vì trễ như vậy, không biết qua còn làm lụng cho con cái đi học nổi không. Coi vậy mà Mẹ Sao Biển thương, đầu vào đó hết; giờ cũng có nhà có cửa như ai. Khánh đi chung với người anh trên 1 lớp, anh Trúc; (Trúc, Khánh là con thầy Nguyễn thành Tiên, người từng rửa tội cho nhạc sĩ Vũ thành An trong tù) hiện là ca trưởng cho một ca đoàn ở Mỹ, có sáng tác vài trăm bản thánh ca, trong đó có bài khá nổi tiếng với nội dung “khi người ta đứng thì con quỳ” (Do lúc mới qua đi lễ không hiểu tiếng). Bùi huy Thắng, lần đầu tiên anh em gặp lại nhờ công của Vinh sau những nỗ lực tìm kiếm và tình cò đụng nhau trên Facebook. Thắng qua Mỹ cũng trễ, nhưng có nghề làm đậu hũ organic nên sống ngon lành; tới Oregon mà hỏi Bui-Tofu thì chắc ai cũng biết. Thắng kể chuyện bà mẹ dất dúi 12 đứa con từ Cam Ranh về Sài Gòn sau năm 75, nhờ nghề đậu hũ này mà bà nuôi sống cả nhà cho tới lúc đi ra nước ngoài.

Ngày hôm sau chúng tôi mới thật sự đầy đủ khi gặp vợ chồng Sáu Phẩm. sở dĩ gọi tên phải có “Sáu” đằng trước vì chàng đã trở thành thầy sáu trọn đời. Nghe vợ Phẩm là cô Dung kể, mới phục cho cái “nghề đi học” của Phẩm. Tốt nghiệp đại học kỹ thuật ra làm cho Nasa 19 năm, rồi đi học thần học 6 năm; được chức sáu tưởng đã an bài... Ai dè 50 tuổi xin vợ đi học được để bỏ nghề kỹ sư. Chóp luôn cái bằng thuốc. Hồi xưa Phẩm nằm trong nhóm đứng từ 30 cho tới đội sổ như tôi. Không ngờ được Chúa thánh thần thương cho bộ nhớ trong não lúc nào cũng dư để chứa thêm kiến thức. Nghe thầy 6 giảng thao thao bất tuyệt không cần giấy, thấy mê.

Thôi bạn bè lớp 71 tạm kể tới đó, để còn dành cho nhân vật đặc biệt. Các đàn anh, đàn em cùng các mẹ bề trên (Bà xã của các đảng Taru đều được phong thành mẹ bề trên) sẽ đề cập tới trong Hội ngộ tập 2 vì đã quá tải.

Và giờ là đến nhận vật chính trong câu chuyện.

Sau khi thưởng thức các món ăn tuyệt ngon của hai vợ chồng Khiêm-Tuyền với chút Whisky Nikka tôi đem từ xứ Anh Đào qua; một số anh em lên xe Phong đến tu viện trước. Từ nhà Khiêm tới đó khoảng hơn nửa tiếng.

Tôi chỉ biết tu viện này do các Cha, thầy dòng Xito Thiên Phước cai quản; nằm trong một cánh rừng Aptos. Tiếng đồng hồ điểm 11 giờ đêm, chiếc xe bắt đầu lăn bánh. Từ con đường lớn Freedom chạy khoảng 4 cây số, xe rẽ qua trái gặp đường Hames nhỏ hơn, rồi lại quẹo vô một con đường hẹp hướng Tu viện. Ánh đèn pha rọi sáng con đường hun hút trong bóng tối của rừng cây. Không gian yên tĩnh, chỉ có chiếc xe chúng tôi, tiếng gió xào xạc hòa chung tiếng máy chạy rì rầm. Bỗng nhiên chúng tôi thấy bóng người phía xa. Một dáng đen thoăn thoắt bước trên đường. Trong ánh đèn, hình như là một phụ nữ. Bà mặc một chiếc áo choàng, đầu đội lúp kiểu nữ tu xưa, dáng vẻ gầy gò; khuôn mặt không thấy rõ nhưng Sĩ nhìn gần nhất, đoán bà chừng ngoài 30, đi về hướng tu viện. Chúng tôi bất giác nhận ra đó là một Ma soeur. Cha Tập ngồi trên thiu thiu ngủ, thấy chúng tôi bàn tán, mở mắt ra thì chiếc xe đã vượt qua. Phong nửa muốn dừng nửa muốn chạy luôn. Chung quanh chỉ toàn cây rừng, không nhà không cửa. Đan viện thì chắc chắn chỉ dành cho nam. Một người bạn nói, “Đi nhanh thôi, biết đâu ai giả dạng”. Vợ Sĩ lần đầu tiên thấy hình ảnh “ma”... ngồi run... -Em thấy rõ quá, đúng là một Ma Sơ! trong khi tôi không sợ nhưng thắc mắc trong đầu: Chẳng lẽ có dòng tu nữ nào gần đan viện mà chúng tôi sắp đến.

Ngày hôm sau, khi thánh lễ dứt, một “mẹ bề trên” lên đề nghị mọi người ra ngoài nghĩa trang cầu nguyện cho các tu sĩ của dòng đã mất. Chúng tôi lục tục kéo ra trong ánh ban mai thanh khiết... Nơi nằm nghỉ của các Ngài không xa, chỉ trăm mét.

Khi tới nơi, tôi sững sờ... các bia mộ ở Mỹ đặt nằm sát mặt đất chứ không đề cao như Nhật hay VN; phải cẩn thận lắm mới không dẫm vào. Hơn chục mộ, tôi nhìn lướt qua các tấm bia “Sister A, Sister B, Sister C...” Toàn các Soeur.

Hỏi ra mới biết, trước đây Đan viện là dòng kín Cát Minh (Carmelite), thành lập vào năm 1958, chuyên đời sống chiêm niệm, lao động giản dị. Thập niên 80, Tu viện trở thành một “ốc đảo thiêng liêng” cho cộng đồng Công giáo địa phương; mở cửa đón khách đến nhà nguyện tham dự Thánh lễ, tĩnh tâm, hoặc tìm sự nâng đỡ tinh thần trong khi vẫn duy trì truyền thống Carmelite với đời sống chiêm niệm, cầu nguyện cho Giáo hội và thế giới. Đến thập niên 2000 lượng nữ tu giảm dần theo xu hướng chung của đời sống tu trì khép kín ở Mỹ. Cho tới khi chỉ còn các Sơ

già không thể điều hành; thì tu viện được bàn giao cho dòng Xito do các Cha, thầy VN đảm nhiệm.

Tiểu chủng viện Sao Biển ngày xưa có nhiều mối duyên với dòng Kín Cát Minh vì gần sát nhau. Thế nhưng các Chú được lệnh không bao giờ được qua bên dòng khi chưa có phép. Vậy mà chàng Khiêm nhà 71 đã có dịp tình cờ xâm nhập khuôn viên do truy vết tên ăn trộm từ Sao Biển chạy qua. Lần đầu tiên thấy các Sơ cách nhau giàu mỏng toi, hấn ngấn ngơ... (Theo đúng lời hấn).

Vậy là hiểu rất đơn giản; Ma Sơ của tu viện Carmelite xưa cũ, tuy đã về trời, nhưng biết một đám quý Sao Biển (nhất quý, nhì ma, thứ ba tu xuất) sắp tới phá nên phải ra mặt để nhắc nhở: “Chỗ này vẫn là chỗ của các Sơ; có phá cũng phá vừa vừa thôi”.

Đồng thời cũng muốn phát cho chúng tôi thông điệp đón chào

“Welcome to Aptos”.

Thế Hy SB71